TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**113**/2021/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Phan Quyết Thắng**

Thư ký phiên họp: **Bà Nguyễn Hồng Nhung**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 08/10/2021**,** tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 116/2021/TLST-HNGĐ ngày 01/10/2021, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 171/2021/QĐPH-ST ngày 01/10/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị N.H.L.Hương, sinh năm 1983.

HKTT: Số 2 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Anh W.Song (Vương Tung), sinh năm 1989. Quốc tịch: Trung Quốc. Hộ chiếu số: EA 2420522. Cấp ngày 24/5/2017. Nơi cấp: Tứ Xuyên, Trung Quốc.

Địa chỉ thường trú: 6-5, No.8 ChangJiang BinJiang Road, Yuzhong District, Chongqing, Trùng Khánh, Trung Quốc.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Chị N.H.L.Hương và anh W.Song đăng ký kết hôn tại Sở dân chính, tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc vào ngày 29/1/2015 theo giấy đăng ký kết hôn số J510000-2015-000109 và ghi chú vào sổ kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (Sở tư pháp) vào ngày 06/8/2015, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống chủ yếu tại Trung Quốc, thỉnh thoảng chị H có về thăm gia đình tại Việt Nam. Khoảng ba năm sau khi kết hôn thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và khác biệt về văn hóa. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được. Chị N.H.L.Hương đã trở về Việt Nam từ tháng 3/2020 cho đến nay. Đến nay cả chị

N.H.L.Hương và anh W.Song đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị N.H.L.Hương tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Tại phiên họp:

Anh W.Song xin giải quyết vắng mặt, do không thể về Việt Nam và ủy quyền cho chị N.H.L.Hương nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Chị N.H.L.Hương tiếp tục nhận ủy quyền của anh W.Song và trình bày giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu: Về tố tụng, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: Các đương sự đã thống nhất thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Chị N.H.L.Hương và anh W.Song đăng ký kết hôn tại Sở dân chính, tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc vào ngày 29/1/2015 theo giấy đăng ký kết hôn số J510000-2015-000109 và ghi chú vào sổ kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (Sở tư pháp) vào ngày 06/8/2015, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trong thời gian dài. Nay chị N.H.L.Hương và anh W.Song đều xác nhận nội dung mâu thuẫn vợ chồng, không còn tình cảm dành cho nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị N.H.L.Hương tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị N.H.L.Hương và anh W.Song. Chị N.H.L.Hương và anh W.Song chấm dứt quan hệ hôn nhân.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị N.H.L.Hương tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị N.H.L.Hương phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 272 ngày 24/8/2021 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị N.H.L.Hương đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 08/10/2021./.

Nơi nhận:
- *VKSND TP. HN;*
- *Cục THADS TP. HN;*
- *UBND TP Hà Nội(Sở tư pháp);*
- *Người yêu cầu;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Quyết Thắng